

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (UBND) ban hành kế hoạch thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung giải quyết các nhiệm vụ còn tồn đọng trong năm 2023; tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2024; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, Thủ trưởng các đơn vị, địa phương từ tỉnh đến cơ sở trong công tác triển khai thực hiện.

2. Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung các nguồn lực thực hiện hiệu quả, phân công trách nhiệm rõ ràng, bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong năm 2024.

3. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2024 phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

4. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

(1) Thủ trưởng các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị và địa phương trong năm 2024. Xác định chủ đề thực hiện năm 2024 là năm “Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa

dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”.

(2) Trên cơ sở rà soát các nội dung, nhiệm vụ còn tồn đọng theo lộ trình Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai Đề án 06 tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023 và nội dung Kế hoạch này, các Sở, ngành có liên quan và địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

- Thời gian hoàn thành: tháng 02/2024.

(3) Tiếp tục tổ chức kiểm tra công vụ, chấn chỉnh việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; đề xuất kiểm điểm đối với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, chức năng tra cứu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng không thực hiện, vẫn còn yêu cầu người dân cung cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch dân sự.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc trễ chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Tiếp tục duy trì thường xuyên các nhiệm vụ đã hoàn thành trong năm 2023 để phục vụ đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số; chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các mô hình điểm được phân công tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình từng mô hình tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

(6) Tiếp tục thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành, UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hoá hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: theo lộ trình khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

(2) Tiếp tục tham mưu thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: tháng 6/2024.

(3) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành và cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: tháng 6/2024.

(4) Phối hợp xây dựng 01 mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 (khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ).

(5) Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(6) Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách miễn giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: tháng 3/2024.

(7) Rà soát, đánh giá, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện 53 dịch vụ công thiết yếu trên địa bàn tỉnh (theo Đề án 06 là 25 dịch vụ và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ là 28 dịch vụ).

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình Đề án 06 (Giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030).

(8) Hoàn thành rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: tháng 4/2024.

(9) Hoàn thành triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu (theo Phụ lục I, ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg) đảm bảo thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024.

(10) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(11) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(12) 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(13) 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(14) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(15) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(16) 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm triển khai Đề án 06.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(17) 90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(18) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

(19) Tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(20) Tiếp tục thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(21) Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về TTHC và quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(22) Theo dõi, trình công bố TTHC liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân; nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh kiến nghị cắt giảm ngay các thủ tục, các bước trung gian không cần thiết, các điều kiện kinh doanh chồng chéo, có sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị; đồng thời, nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh giải pháp xã hội hóa các dịch vụ hành chính công đủ điều kiện.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(23) Chỉ đạo công chức đầu mối kiểm soát TTHC theo dõi việc sửa đổi, bổ sung các TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ, cơ quan ngang bộ nhằm kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố các TTHC liên quan đến quản lý dân cư theo yêu cầu của Chính phủ tại 19 Nghị quyết chuyên đề, đồng thời hoàn thành việc tái cấu trúc, quy trình nghiệp vụ các TTHC theo thẩm quyền giải quyết và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa các TTHC, giấy tờ có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ngành có liên quan.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

b) Về nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

(1) Tiếp tục rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp với CSDLQG về DC, đảm bảo 100% người tham gia được xác thực thông tin với CSDLQG về DC, bao gồm cả người tham gia phát sinh mới trong năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội cho các đối tượng được hưởng dưới hình thức không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính Phủ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, đột xuất.

(3) Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ căn cước công dân (CCCD) gắn chip tích hợp Bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh. Trang bị

đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Sở Y tế đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID, đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế khai báo lưu trú trên VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Tiếp tục chỉ đạo các trường học đẩy mạnh việc thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(6) Tiếp tục vận động, hướng dẫn 100% cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Y tế, các Sở, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

c) Phục vụ phát triển công dân số

(1) Triển khai các nhóm tiện ích trên VNeID: dịch vụ công (lưu trú, tin báo tố giác tội phạm, tạm trú...); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (giấy phép lái xe, Đăng ký xe...); Sổ sức khỏe điện tử, Sổ Bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội; tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước...).

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình triển khai của Bộ Công an (dự kiến tháng 6/2024).

(2) Duy trì vận động, thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử; Hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, xã, khóm, ấp.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Nâng cấp các hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân, Định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án khi có hướng dẫn của các cơ quan chủ quản và các đơn vị có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an.

d) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

(1) Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Hệ thống định danh và xác thực điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6/2024.

(2) Hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai đáp ứng nhu cầu về dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(3) Hoàn thành số hóa dữ liệu lao động đáp ứng nhu cầu về dữ liệu phục vụ công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(4) Khẩn trương hoàn thành cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với CSDLQG về DC phục vụ công tác quản lý nhà nước đúng theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(5) Khẩn trương hoàn thành cập nhật đầy đủ thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào cơ sở dữ liệu để kết nối, chia sẻ với các đơn vị, địa phương phục vụ công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(6) Tiếp tục chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thường xuyên thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của các sở, ngành.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(7) Tiếp tục phối hợp với các đơn vị đẩy mạnh xây dựng, cập nhật kết nối, liên thông các nền tảng số, Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, thực chất, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(8) Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định; kết nối, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe qua hạ tầng của Bảo hiểm xã hội để thực hiện dịch vụ công cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe theo chỉ đạo ngành dọc.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(9) Phối hợp các Sở, ngành có liên quan triển khai giải pháp làm sạch dữ liệu đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với CSDLQG về DC phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản...và việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng, các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Triển khai theo lộ trình, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(10) Phối hợp các Sở, ngành có liên quan triển khai giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối chia sẻ với CSDLQG về DC để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Triển khai theo lộ trình, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

đ) Về nguồn lực triển khai

(1) Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên triển khai Đề án 06 cho các Sở, ngành để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(2) Nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn để triển khai Đề án 06 năm 2024 và những năm tiếp theo

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình phù hợp với từng giai đoạn theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

(3) Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 08/4/2022 (Bộ phận Một cửa cấp huyện từ 01/12/2022, Bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023).

(4) Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Công dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, an ninh, an toàn thông tin theo văn bản hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH, tham mưu đề xuất bổ sung, trang bị ngay các thiết bị đầu cuối cần thiết, đề xuất đầu tư các hạng mục theo văn bản hướng dẫn nêu trên và nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai, cung cấp các giải pháp đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trong thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(6) Khẩn trương tập trung nguồn lực hoàn thành tham mưu UBND tỉnh triển khai quy trình số hóa, kết quả giải quyết TTHC tại các cấp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(7) Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về An toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là An toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng.

(8) Tiếp tục rà soát nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu chuyển đổi số cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

(9) Tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024.

e) Về công tác tuyên truyền

(1) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, appich, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06 khóm, ấp và Bộ phận một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả DVC trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.

- Đơn vị thực hiện: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; các cơ quan báo chí địa phương; UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

g) Các nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ)

(1) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình Bộ Công an đề xuất.

(2) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2024

(3) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

(4) Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các Sở, ngành có liên quan và địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo sớm hoàn thành các nhiệm vụ được phân công, gửi Kế hoạch về Công an tỉnh – Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, số 294 Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng) **trước ngày 05/3/2024** để theo dõi (Kế hoạch triển khai thực hiện phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch).

2. Định kỳ hằng tháng (trước ngày 15 của tháng), hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 15/6), 01 năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

3. Giao Công an tỉnh – Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh làm đầu mối thường xuyên trao đổi với Cục C06 để báo cáo tình hình, kết quả, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch của các sở, ngành, đơn vị, địa phương. Đồng thời, phối hợp Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại các đợt sơ kết, tổng kết; đề xuất xử lý những đơn vị, cá nhân không hoàn thành, thực hiện chậm, muộn tiến độ các nhiệm vụ Đề án 06.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành và địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo về Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. /.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ (VPCP, BCA);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác ĐA06 tỉnh;
- Các cơ quan TW đặt tại địa bàn;
- Công ty Điện lực Sóc Trăng;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, W

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu